

Số: /BC-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm;
nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo 6 tháng cuối năm 2022**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Bước vào năm 2022, tỉnh Bắc Giang tiếp tục phải đối mặt với nhiều thách thức lớn. Xung đột giữa Nga-Ukraine cùng chính sách Zero COVID của nước bạn dẫn đến gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, diễn biến dịch COVID-19 trong nước tiếp tục phức tạp đã ảnh hưởng lớn đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân.

Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch với mục tiêu “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; triển khai hiệu quả “mục tiêu kép” vừa kiểm soát tốt dịch bệnh vừa khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, nhanh chóng chuyển sang trạng thái bình thường mới. Đến nay, tỉnh đã hoàn toàn kiểm soát dịch COVID-19; kinh tế - xã hội của tỉnh 6 tháng đầu năm đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực, cụ thể:

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. LĨNH VỰC KINH TẾ, ĐẦU TƯ VÀ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

1. Tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Những tháng đầu năm, kinh tế của tỉnh tiếp tục duy trì đà phục hồi mạnh mẽ và bền vững; tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) quý I đạt 15,1%, quý II đạt 36,2%, tính chung 6 tháng đầu năm đạt 24,03%, cao nhất từ trước đến nay và đứng đầu cả nước. Trong đó, ngành công nghiệp - xây dựng tăng 35,54% (*công nghiệp tăng 37,38%, xây dựng tăng 20,14%*); dịch vụ tăng 7,85%; nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,71%; thuế sản phẩm tăng 6,55%. Công nghiệp tiếp tục khẳng định vai trò là động lực tăng trưởng chính, đóng góp 20,56 điểm phần trăm vào tăng trưởng chung; tiếp đến dịch vụ với 1,54 điểm phần trăm; xây dựng 1,33 điểm phần trăm; nông, lâm nghiệp và thủy sản 0,44 điểm phần trăm; thuế sản phẩm 0,17 điểm phần trăm.

Quy mô GRDP (*giá hiện hành*) đạt 71.261,1 tỷ đồng, bằng 46,9% kế hoạch. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch mạnh theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, trong đó ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 60,0%, tăng 7,4% so với cùng kỳ (*công nghiệp chiếm 53,2%, tăng 7,1%; xây dựng chiếm 6,8%, tăng 0,3%*); dịch vụ chiếm 21,4%, giảm 2,3%; nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 16,5%, giảm 4,7%; thuế sản phẩm chiếm 2,1%, giảm 0,3%.

2. Công nghiệp - Xây dựng

2.1. Sản xuất công nghiệp

UBND tỉnh tập trung nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo, triển khai hiệu quả các chính sách thích ứng linh hoạt cùng các hoạt động hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh đã giúp doanh nghiệp trên địa bàn yên tâm duy trì và mở rộng hoạt động¹. Cùng với đó, hạ tầng các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN), hạ tầng giao thông kết nối và các hạ tầng phụ trợ khác được quan tâm đầu tư đã kích lệ các doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh. UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, thu hút đầu tư đối với 07/08 KCN, 21/45 CCN đã được chấp thuận chủ trương đầu tư. Quan tâm rà soát, kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhất là trong việc lưu thông, vận chuyển hàng hóa, nguyên vật liệu xuất, nhập khẩu qua các cửa khẩu phía Bắc.

Giá trị sản xuất toàn ngành tăng 37,4%; quy mô giá trị sản xuất toàn ngành (*giá hiện hành*) đạt 190.520 tỷ đồng, bằng 52,0% kế hoạch. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo hồi phục và tăng trưởng mạnh mẽ, đạt mức tăng 39,5%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước tăng 5,4%. Tuy nhiên, ngành khai khoáng giảm 3,4%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 4,2%.

Sản xuất công nghiệp ngoài quốc doanh (*không tính các KCN*) tại các huyện, thành phố cũng tiếp tục tăng trưởng tốt; 10/10 huyện, thành phố đều có tăng trưởng. Hầu hết các địa phương đều đạt mức tăng trưởng trên 20%, trong đó một số địa phương có mức tăng cao, như: Lạng Giang tăng 68,6%, Yên Thế 49,5%, Việt Yên 48,2%, Yên Dũng 46,6%².

2.2. Xây dựng

Các hoạt động xây dựng trên địa bàn được đẩy mạnh. Nhiều dự án đầu tư công lớn và các công trình khu đô thị, khu dân cư mới, khu nhà ở,... được tập trung triển khai đầu tư xây dựng và đẩy nhanh tiến độ. UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy nhanh đầu tư phát triển đô thị, nhà ở và thị trường bất động sản; đôn đốc các huyện, thành phố lập kế hoạch chi tiết triển khai các dự án khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn. Giá trị sản xuất toàn ngành tăng 20,1% so với cùng kỳ. Quy mô giá trị sản xuất (*giá hiện hành*) đạt 17.300 tỷ đồng, bằng 35,3% kế hoạch.

3. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản những tháng đầu năm trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, song cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là giá phân bón tăng cao, tiêu thụ nông sản gặp nhiều rào cản. UBND tỉnh đã chỉ đạo tập trung thực hiện hiệu quả các đề án, dự án, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả; hình thành các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn, các hàng hóa chủ lực; tăng cường phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; xây dựng

¹ Theo Báo cáo Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021; Bắc Giang nằm trong nhóm 05 tỉnh thành có tỷ lệ doanh nghiệp FDI dự định mở rộng quy mô cao nhất cả nước.

² Thành phố Bắc Giang là địa phương có giá trị sản xuất công nghiệp ngoài quốc doanh lớn nhất tỉnh khi chiếm 20,4% (giảm 2,2% so với cùng kỳ); Việt Yên đứng thứ 2, chiếm 16,2% (tăng 1,2%); kế đến là Hiệp Hòa 12,0% (tăng 1,0%); Yên Dũng 10,7% (tăng 0,1%).

các phương án, kịch bản chỉ đạo sản xuất, tiêu thụ nông sản thích ứng linh hoạt. Do vậy, sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tiếp tục duy trì tăng trưởng. Giá trị sản xuất toàn ngành tăng 2,7%, trong đó, ngành thủy sản tăng 5,0%, nông nghiệp tăng 2,9%, lâm nghiệp giảm 1,9%. Quy mô giá trị sản xuất toàn ngành (*giá hiện hành*) đạt 19.935 tỷ đồng, bằng 50,9% kế hoạch.

3.1. Nông nghiệp

- *Trồng trọt*: Các loại cây trồng chủ lực tiếp tục phát triển theo hướng sản xuất với quy mô lớn, có sự hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến³. Dù tổng diện tích gieo cấy lúa giảm 1,6% so với cùng kỳ (đạt 47.692 ha) song diện tích lúa chất lượng tăng tới 8,9% (đạt 22.510 ha). Bên cạnh đó, trong những năm gần đây, hiệu quả kinh tế của việc trồng vải được nâng lên đáng kể dẫn đến diện tích trồng vải có xu hướng tăng; diện tích cây vải ước đạt 29.698 ha, tăng 6,0% so với cùng kỳ, sản lượng dự kiến khoảng trên 180 nghìn tấn⁴.

- *Chăn nuôi*: Các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh được thực hiện kịp thời và hiệu quả, đàn vật nuôi trên địa bàn phát triển khá ổn định. Chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đang có sự chuyển dịch, tổng đàn gia súc đang có xu hướng giảm, trong khi tổng đàn gia cầm (phần lớn là gà) đang có xu hướng tăng lên⁵. Sản lượng thịt hơi các loại đạt khoảng 133.670 tấn, tương đương cùng kỳ năm 2021 (133.567 tấn) và đạt 58,1% kế hoạch.

3.2. Thủy sản và công tác thủy lợi, quản lý đê điều

Việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất được quan tâm, nhiều mô hình ứng dụng các giống mới, nuôi thâm canh đưa vào sản xuất góp phần định hướng cho người nuôi. Diện tích nuôi thủy sản 12.100 ha đạt 99,2% kế hoạch năm, trong đó: diện tích chuyên canh 5.800 ha, đạt 96,67% kế hoạch; diện tích thâm canh 1.700 ha, đạt 97,14% kế hoạch. Sản lượng thủy sản đạt 23.613 tấn, tăng 8,8% so với cùng kỳ, đạt 45,9% kế hoạch⁶.

Công tác quản lý đê điều, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và quản lý khai thác công trình thủy lợi, duy tu, bảo dưỡng được tăng cường⁷. Đã khai thác và đảm bảo an toàn cho 1.300 công trình thủy lợi; thực hiện tưới cho trên 76,3 nghìn ha cây trồng các loại.

3.3. Sản xuất lâm nghiệp

Công tác quản lý, phát triển rừng tiếp tục được quan tâm với mục tiêu tập trung đẩy mạnh thực hiện Chương trình 1 tỷ cây xanh; đồng thời chỉ đạo quyết

³ Nhiều mô hình cho hiệu quả kinh tế, thu nhập cao, như: mô hình sản xuất rau cần tại xã Hoàng Lương, Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa đạt 490 triệu đồng/ha; mô hình sản xuất dưa bao tử các xã Quang Thịnh, Xương Lâm, Đào Mỹ, huyện Lạng Giang đạt 200 triệu đồng/ha; vùng trồng ngô ngọt tại huyện Hiệp Hòa và Tân Yên đạt 138 triệu đồng/ha.

⁴ Vải sản xuất theo hướng VietGap diện tích đạt 15.400 ha, tăng 1,3% so cùng kỳ, bằng 100% kế hoạch; Vải GlobalGAP, vải cấp mã xuất sang thị trường Mỹ, Nhật, EU diện tích là 556 ha, tăng 7,0%, bằng 103,1% kế hoạch. Tính đến hết ngày 30/6/2022, sản lượng vải thiều của Bắc Giang đã được thu hoạch, tiêu thụ 120.593 tấn (trong đó vải thiều sớm được khoảng 51.949 tấn; vải thiều chính vụ khoảng 68.644 tấn).

⁵ Đàn trâu 37,1 nghìn con, tương đương với cùng kỳ, đạt 98,2% kế hoạch; Đàn bò 122,3 nghìn con, giảm 7,4%, bằng 83,1% kế hoạch; Đàn lợn 931,1 nghìn con, giảm 1,1%, bằng 96% kế hoạch; tổng đàn gia cầm các loại 20,3 triệu con, tăng 10,7%, bằng 101,5% kế hoạch (đàn gà 17,2 triệu con, tăng 14,4%).

⁶ Trong đó, sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 22.890 tấn, khai thác tự nhiên 723 tấn. Giá cá thương phẩm tại ao trung bình đạt 36.000 - 38.000 đồng/kg.

⁷ Đã phát hiện và xử lý vi phạm đối với 15 trường hợp vi phạm Luật Đê điều (TP Bắc Giang 04, Lục Nam 03, Tân Yên 02, Hiệp Hòa 06), đã ngăn chặn vi phạm được 09 trường hợp.

liệt ngăn chặn, xử lý các vụ chặt, phá rừng trái phép, vi phạm Luật Lâm nghiệp⁸. Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã sản xuất được 32.164.200 cây giống các loại, tăng 17,5% so với cùng kỳ⁹; trồng được 6.500 ha rừng trồng tập trung, tăng 1.233 ha, đạt 46,3% kế hoạch; đã khai thác được 562.000 m³ gỗ, đạt 62,4% kế hoạch.

3.4. Xây dựng nông thôn mới

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo và đạt kết quả khá; nổi bật là huyện Hiệp Hòa đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Chương trình mỗi xã một sản phẩm được triển khai hiệu quả. Đến nay, toàn tỉnh có 155 sản phẩm OCOP, trong đó có 36 sản phẩm 4 sao và 119 sản phẩm 3 sao, đưa Bắc Giang xếp thứ hai khu vực Miền núi phía Bắc (sau Hà Giang) và đứng thứ 12 cả nước về số sản phẩm OCOP; góp phần cải thiện đời sống người dân và diện mạo nông thôn của tỉnh.

4. Dịch vụ

Mặc dù còn nhiều khó khăn song ngành dịch vụ đã nhanh chóng phục hồi, hầu hết các ngành đều có tăng trưởng. Giá trị sản xuất toàn ngành dịch vụ tăng 7,8% so với cùng kỳ; trong đó, ngành vận tải kho bãi tăng 20,6%; ngành bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, xe máy tăng 14,2%; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 5,5%; hoạt động dịch vụ khác tăng 4,3%. Quy mô giá trị sản xuất toàn ngành (*giá hiện hành*) đạt 22.890 tỷ đồng, bằng 70,4% kế hoạch.

4.1. Hoạt động thương mại

UBND tỉnh đã chỉ đạo tập trung theo dõi diễn biến tình hình cung cầu, giá cả hàng hóa, biến động thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người dân, đặc biệt trong thời gian cao điểm mua sắm hoặc cung cầu thị trường có nhiều biến động. Các loại hàng hóa thiết yếu phục vụ sản xuất của doanh nghiệp, tiêu dùng của người dân vẫn được duy trì, cơ bản ổn định, đáp ứng nhu cầu thị trường. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ vẫn có mức tăng khá so với cùng kỳ; giá trị 6 tháng ước đạt 18.795 tỷ đồng, tăng 14,1%, đạt 51,5% so với kế hoạch năm¹⁰.

Hoạt động xúc tiến thương mại, đặc biệt là xúc tiến tiêu thụ vải thiều và nông sản của tỉnh tiếp tục được triển khai hiệu quả. Chú trọng cả thị trường nội địa và xuất khẩu; quan tâm khai thông các thị trường mới, tiềm năng, có hiệu quả kinh tế cao. UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện Kế hoạch tổ chức chuỗi các sự kiện xúc tiến tiêu thụ vải thiều và các nông sản chủ lực, đặc trưng của tỉnh Bắc Giang tại thị trường Trung Quốc, Nhật Bản, EU, UAE, Úc... năm 2022; tổ chức Hội nghị trực tuyến xúc tiến tiêu thụ vải thiều năm 2022 với gần 80 điểm cầu trong nước và quốc tế, kết nối trực tuyến 7 quốc gia trên thế giới¹¹.

⁸ Thực hiện Kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh, đến nay toàn tỉnh đã trồng được 4.088.000 cây các loại, đạt 67% kế hoạch. Đã lập biên bản 92 vụ vi phạm (tăng 70 vụ so với cùng kỳ), khối lượng gỗ vi phạm 26,986m³ (tăng 14,620m³). Trong đó đã xử phạt vi phạm hành chính 84 vụ, thu nộp ngân sách Nhà nước được trên 1,5 tỷ đồng; khởi tố 02 vụ án hình sự về tội "Hủy hoại rừng"; còn 06 vụ đang lập hồ sơ để xử lý.

⁹ Trong đó số cây có hồ sơ chứng minh nguồn gốc xuất xứ chiếm gần 99,8%, số cây được sản xuất bằng phương pháp nuôi cấy mô, giảm hom chiếm 74%.

¹⁰ Trong đó: Tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 17.128 tỷ đồng, tăng 14,9%; Doanh thu dịch vụ đạt 1.667 tỷ đồng, tăng 7,0%.

¹¹ Trong đó có 60 điểm cầu của các tỉnh, thành phố trong nước; 1 điểm cầu tại Đại sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam; 6 điểm cầu tại tỉnh Quảng Tây, tỉnh Vân Nam, tỉnh Tứ Xuyên - Trung Quốc; 4 điểm cầu tại Nhật Bản; 1 điểm cầu tại Australia, 1 điểm cầu tại Singapore, 2 điểm cầu tại Thái Lan, 1 điểm cầu tại Dubai.

Tính chung 6 tháng đầu năm, giá trị xuất, nhập khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn đạt mức tăng trưởng cao. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu 6 tháng của tỉnh đạt 19,04 tỷ USD, tăng 43,5% so với cùng kỳ. Trong đó, giá trị xuất khẩu đạt 9,37 tỷ USD, tăng 47,1%, bằng 48,8% kế hoạch; giá trị nhập khẩu đạt 9,67 tỷ USD, tăng 40,3%, bằng 52,3% kế hoạch.

4.2. Dịch vụ tài chính, ngân hàng

Các ngân hàng, tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nhằm thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Đảm bảo tập trung vốn cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tín dụng tiêu dùng, tín dụng đen, tích cực chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo định hướng phát triển kinh tế. Tăng cường chuyển đổi số và bảo đảm an ninh an toàn thông tin trong hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt. Đến ngày 30/6/2022, tổng huy động vốn ước đạt 80.507 tỷ đồng, tăng 4.963 tỷ đồng (6,6%) so với thời điểm 31/12/2021; dư nợ đạt 77.750 tỷ đồng, tăng 6.820 tỷ đồng (9,6%)¹²; nợ xấu là 661 tỷ đồng, chiếm 0,85% tổng dư nợ, giảm 0,07%.

Bên cạnh đó, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã triển khai hiệu quả các chính sách tín dụng ưu đãi tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ¹³ nhằm phục hồi, phát triển nhanh hoạt động sản xuất, đồng thời bảo đảm an sinh xã hội. Phối hợp triển khai nhanh chóng công tác rà soát, xác định nhu cầu vay vốn của các đối tượng được hỗ trợ theo quy định. Đến nay, 04/05 chương trình tín dụng ưu đãi đã được thực hiện cho vay¹⁴. Đến ngày 30/6/2022, tổng số khách hàng đã được giải ngân cho vay là 4.427 lượt, với số tiền cho vay gần 220 tỷ đồng, đạt 53,5% kế hoạch vốn đã phân bổ 411 tỷ đồng.

4.3. Dịch vụ giao thông vận tải và bưu chính, viễn thông

Hoạt động vận tải đã từng bước được phục hồi, đặc biệt kể từ khi cả nước bước vào trạng thái bình thường mới. UBND tỉnh đã triển khai hỗ trợ các đơn vị vận tải khắc phục khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19; đồng thời, chỉ đạo tăng cường quản lý nhà nước về giao thông vận tải, đảm bảo an toàn cho người dân. Khối lượng vận chuyển đạt 10.325 nghìn lượt người, tăng 6% so với cùng kỳ; khối lượng vận chuyển đạt 16.020 nghìn tấn, tăng 53% so với cùng kỳ.

Hạ tầng, mạng lưới bưu chính viễn thông tiếp tục được phát triển theo hướng hiện đại; đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành trong việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh và nhu cầu sử dụng của Nhân dân. Tổng doanh thu bưu chính, viễn thông, Internet 6 tháng đầu năm ước đạt 1.355 tỷ đồng (tăng 11,2%), nộp ngân sách nhà nước trên 30 tỷ đồng.

4.4. Dịch vụ du lịch

¹² Dư nợ lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn tăng 20,9%, ngành công nghiệp tăng 15,8%, các doanh nghiệp tăng 15,6%.

¹³ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/1/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

¹⁴ 04 chương trình tín dụng ưu đãi đã được thực hiện cho vay gồm: Cho vay đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị học tập trực tuyến; Cho vay nhà ở xã hội; Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; Cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19.

Các nhiệm vụ phát triển du lịch được quan tâm. Trong đó, đã hoàn thiện “Chiến lược phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang ứng phó linh hoạt, thích ứng trạng thái bình thường mới đối với đại dịch COVID-19 giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn 2050”; xây dựng Đề án phục dựng “Con đường Hoàng Dương phạt pháp của các Phật tử Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử”. Tổ chức các hoạt động phục vụ khách du lịch khi đến tham quan, du lịch tại Bắc Giang, nhất là trong thời gian diễn ra môn Cầu lông SEA Games 31¹⁵. Trong 6 tháng đầu năm, lượng khách đến Bắc Giang ước đạt khoảng 900.000 lượt khách, gấp 3 lần cùng kỳ, bằng 90% kế hoạch năm.

5. Thu, chi ngân sách nhà nước

Công tác thu ngân sách được triển khai đồng bộ, quyết liệt, đảm bảo thu đúng, đủ kịp thời các khoản thu, đồng thời thực hiện các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người nộp thuế do ảnh hưởng của dịch bệnh. Các biện pháp, giải pháp chống thất thu, tăng thu ngân sách được tập trung vào một số lĩnh vực trọng điểm như lĩnh vực kinh doanh bất động sản, chống chuyển giá; thực hiện tuyên truyền, vận động và thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trong việc kê khai số thuế phải nộp vào ngân sách nhà nước¹⁶.

Tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh 6 tháng đạt 9.983,3 tỷ đồng, bằng 70,1% dự toán, tăng 30,9% so cùng kỳ. Thu nội địa đạt 8.969,4 tỷ đồng, bằng 71,5% dự toán, tăng 33,2% (Trừ thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cô tức và lợi nhuận sau thuế, thì thu nội địa đạt 3.641,8 tỷ đồng, đạt 66,4% dự toán, tăng 18,0% so cùng kỳ). Thu thuế xuất, nhập khẩu đạt 1.013,9 tỷ đồng, bằng 59,6% dự toán, tăng 13,9%. 10/10 huyện thu đạt trên 50% dự toán; hầu hết các chỉ tiêu, khu vực thu đạt trên 50% dự toán; một số lĩnh vực thu quan trọng đạt kết quả khá so với dự toán đó là: Thuế thu nhập cá nhân đạt 88,7%; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 66,3%; Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 54,2%.

Công tác thu hồi nợ đọng thuế được tập trung đạt kết quả khá. Tính đến 30/6/2022, tổng số nợ đọng thuế ước là 710,048 tỷ đồng. Tổng số thuế nợ ước thu được là 556,4 tỷ đồng. Trong đó: thu nợ năm 2021 chuyển sang 313,856 tỷ đồng, đạt 62,1% (313,856 /505,826 tỷ đồng) so với chỉ tiêu giao thu 80% nợ có khả năng thu năm trước chuyển sang; thu nợ phát sinh năm 2022 được 242,544 tỷ đồng.

Chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm cơ bản theo dự toán được giao, đáp ứng kịp thời nhu cầu, đảm bảo an sinh xã hội, chi đầu tư phát triển được đặc biệt quan tâm. Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 30/6/2022 đạt 11.193,1 tỷ đồng, bằng 53,0% dự toán năm, tăng 44,1% so cùng kỳ.

6. Đầu tư phát triển

Trong 06 tháng đầu năm, các hoạt động sản xuất kinh doanh đã được phục hồi và phát triển mạnh mẽ, nhờ vậy đầu tư phát triển tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư phát triển 06 tháng ước đạt 31.580 tỷ đồng, tăng 48,5%

¹⁵ Cấp phát trên 5.000 tờ rơi, tập gấp, bản đồ du lịch, sách cẩm nang du lịch, Decal – QR Code giới thiệu về du lịch. Hoàn thành việc in 9.400 tờ rơi bản Decal mã QR song ngữ, nội dung tuyên truyền giới thiệu về văn hóa, con người và du lịch Bắc Giang - phục vụ tuyên truyền SEA Games 31.

¹⁶ Cơ quan Thuế đã tiến hành 103 cuộc thanh tra, kiểm tra thực hiện truy thu và phạt vi phạm hành chính 46,3 tỷ đồng; giảm khấu trừ thuế GTGT 18,7 tỷ đồng; giảm lỗ 312,7 tỷ đồng. Ước số thu nộp NSNN qua công tác thanh tra, kiểm tra 6 tháng đầu năm là 50 tỷ đồng.

so với cùng kỳ, bằng 43,9% kế hoạch¹⁷.

6.1. Công tác quy hoạch

Công tác quy hoạch được quan tâm chỉ đạo, đạt kết quả tích cực; Bắc Giang là tỉnh đầu tiên trong cả nước được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh theo Luật Quy hoạch. Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo thực hiện lập quy hoạch xây dựng các khu chức năng để triển khai thu hút đầu tư; hoàn thành việc khảo sát, lập quy hoạch và tổ chức hội nghị xin ý kiến cộng đồng dân cư đối với hồ sơ Quy hoạch 16 KCN. Công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch tiếp tục chuyển biến tích cực, các đồ án quy hoạch sau khi được phê duyệt đã được công bố, công khai và đưa mốc giới ra thực địa để quản lý, góp phần đảm bảo chất lượng kiến trúc, cảnh quan và môi trường đô thị, tạo ra động lực trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

6.2. Đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia

Ngay từ những tháng đầu năm, UBND tỉnh đã quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, phân đấu giải ngân kế hoạch vốn đã giao năm 2022 đạt tỷ lệ cao nhất, góp phần phát huy hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư, tạo động lực lan tỏa, tạo ra năng lực sản xuất mới, thu hút đầu tư thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết các vấn đề an sinh, xã hội trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã chỉ đạo thành lập Tổ công tác liên ngành thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh nhằm cập nhật, nắm bắt tình hình thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn của các dự án; hỗ trợ giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các dự án hoặc đề xuất giải pháp với cấp có thẩm quyền để giải quyết những vấn đề còn tồn tại vượt thẩm quyền giải quyết nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân kế hoạch vốn được giao; tập trung chỉ đạo quyết liệt các dự án lớn, các dự án trọng điểm về hạ tầng khung giao thông mang tính kết nối liên vùng.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 do tỉnh quản lý đến 30/6/2022 là 9.894 tỷ đồng (*bao gồm: Vốn giao năm 2022 là 9.715 tỷ đồng; vốn chuyển nguồn từ năm 2021 sang là 179 tỷ đồng, không bao gồm vốn chuyển nguồn cấp huyện, xã*); đã giao chi tiết 9.595 tỷ đồng vốn năm 2022, bằng 97,0% kế hoạch; giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 4.731 tỷ đồng, bằng 47,8% kế hoạch; giá trị giải ngân đạt 4.050 tỷ đồng, bằng 40,9% kế hoạch, cao hơn cùng kỳ¹⁸. Kế hoạch năm 2022, có 17 dự án khởi công mới do cấp tỉnh quản lý đã được giao vốn thực hiện dự án (với số vốn đã giao là 1.255 tỷ đồng); đến nay, đã có 04 dự án đã khởi công¹⁹. Riêng đối với nguồn vốn ODA, ước đến hết tháng 6/2022, khối lượng thực hiện đạt gần 39,3 tỷ đồng, bằng 21,4% kế hoạch; giá trị giải ngân đạt 32 tỷ đồng, bằng 17,4% kế hoạch.

¹⁷ Trong đó: Vốn nhà nước là 5.000 tỷ đồng, tăng 83,8%; khu vực ngoài Nhà nước là 19.080 tỷ đồng, tăng 43,0%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài là 7.500 tỷ đồng, tăng 43,9%.

¹⁸ Cụ thể: vốn NSTW: thực hiện 1.057 tỷ đồng (bằng 68,9%), giải ngân 763 tỷ đồng (bằng 49,7%); Vốn nước ngoài (ODA): thực hiện đạt 39 tỷ đồng (bằng 29,6%), giải ngân đạt 19 tỷ đồng (bằng 14,5%); Ngân sách tỉnh: thực hiện 3.642 tỷ đồng (bằng 45,4%), giải ngân 3.075 tỷ đồng (bằng 38,3%); vốn năm 2021 chuyển nguồn sang thực hiện năm 2022: giải ngân đạt 123 tỷ đồng (bằng 78,1%); cùng kỳ năm 2021 giải ngân đạt 33,8% kế hoạch.

¹⁹ Trong đó Dự án xây dựng cầu Như Nguyệt đã được khởi công ngày 21/4/2022, Dự án xây dựng cầu Đòng Việt đã khởi công ngày 24/6/2022.

Về Chương trình mục tiêu quốc gia: Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phân bổ 1.885 tỷ đồng vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và 665 tỷ đồng kế hoạch vốn năm 2022 (vốn ngân sách trung ương, trong đó: vốn đầu tư phát triển 485 tỷ đồng; vốn sự nghiệp 180 tỷ đồng) của 3 chương trình mục tiêu quốc gia, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai xây dựng kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021 – 2025 và Kế hoạch vốn năm 2022 trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 7, đồng thời chuẩn bị điều kiện phê duyệt các dự án, nội dung để triển khai các bước tiếp theo.

6.3. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

6.3.1. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Tiếp tục tập trung triển khai Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025. Môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh có sự cải thiện tuy nhiên còn chậm so với mặt bằng chung cả nước. Kết quả PCI năm 2021 của tỉnh tăng 0,76 điểm so với năm 2020, nhưng thứ hạng giảm 4 bậc²⁰. UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức thành công Hội nghị “Phân tích chỉ số PCI năm 2021 và giải pháp nâng cao chỉ số PCI năm 2022 tỉnh Bắc Giang”.

Các hoạt động xúc tiến đầu tư có nhiều đổi mới, xác định trọng tâm, trọng điểm vào các khu vực, đối tác lớn. Trong đó, UBND tỉnh Bắc Giang tổ chức "*Hội nghị gặp mặt các tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân Hàn Quốc*"; đồng thời, thành lập Tổ xúc tiến và hỗ trợ đầu tư Hàn Quốc (Korea Desk) nhằm thu hút và đẩy nhanh các hoạt động đầu tư của Hàn Quốc trên địa bàn tỉnh.

6.3.2. Kết quả thu hút đầu tư

Dù gặp nhiều khó khăn song kết quả thu hút đầu tư vẫn đạt kết quả khá tích cực, đặc biệt là các dự án điều chỉnh tăng vốn. Tính đến hết ngày 30/6/2022 toàn tỉnh đã thu hút được 728,7 triệu USD tổng vốn đầu tư quy đổi (chưa bao gồm các dự án khu đô thị, khu nhà ở), bằng gần 96% so với cùng kỳ. Trong đó, cấp mới 19 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký đạt 4.844 tỷ đồng, gấp 3,27 lần cùng kỳ; 15 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) với số vốn đăng ký đạt 258,5 triệu USD, bằng 42,2% cùng kỳ; điều chỉnh tăng vốn cho 9 dự án đầu tư trong nước với số vốn bổ sung đạt 107 tỷ đồng; 21 dự án FDI điều chỉnh tăng vốn với số vốn đăng ký bổ sung đạt 255 triệu USD, gấp 3,2 lần cùng kỳ.

6.3.3. Phát triển doanh nghiệp

Các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, khởi sự được đẩy mạnh với trọng tâm là triển khai mô hình "5 tại chỗ" trong giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp. Tỷ lệ hồ sơ thực hiện qua mạng trên địa bàn chiếm tới 96% đứng thứ 6 toàn quốc. Tính đến ngày 30/06/2022, toàn tỉnh có 840 doanh nghiệp và 82 chi nhánh, văn phòng đại diện

²⁰ Theo Báo cáo PCI 2021, với tổng số doanh nghiệp phân hồi là 178 doanh nghiệp (đạt tỷ lệ 40%) trên 445 doanh nghiệp được điều tra, khảo sát trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Chỉ số PCI của Bắc Giang đạt 64,74 điểm, tăng 0,76 điểm so với năm 2020 (63,98 điểm); xếp hạng 31/63 tỉnh thành, giảm 04 bậc so với năm 2020 (xếp hạng 27/63 tỉnh, thành).

thành lập mới, tăng 35% so cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 16.736 tỷ đồng giảm 6%. Có 61 doanh nghiệp và 93 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh giải thể, tăng 56%; 395 đơn vị tạm ngừng hoạt động, tăng 11%.

7. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý đất đai tiếp tục được tăng cường. UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai rà soát Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và xây dựng Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 của các huyện, thành phố; Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của các huyện, thành phố. Đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, các dự án khu đô thị, khu dân cư tạo quỹ đất sạch để đầu tư lựa chọn chủ đầu tư²¹. Tập trung cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất²².

Công tác huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường theo Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục được tập trung chỉ đạo. Tăng cường rà soát, đánh giá công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Triển khai xây dựng quy định phân vùng các nguồn tiếp nhận nước thải trên địa bàn tỉnh. Tiếp nhận, quản lý, vận hành hệ thống tiếp nhận dữ liệu quan trắc môi trường tự động.

Tiếp tục chú trọng công tác quản lý khoáng sản, tài nguyên nước. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; hoàn thiện Đề án quản lý, bảo vệ khoáng sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Tập trung nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA, XÃ HỘI

1. Công tác phòng, chống dịch COVID-19, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Các biện pháp phòng, chống dịch với mục tiêu “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Đến thời điểm hiện tại, dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh đã được kiểm soát hoàn toàn²³. Bên cạnh đó, công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 được thực hiện nhanh chóng và hiệu quả. Tính đến hết ngày 30/6/2022, toàn tỉnh đã tiêm được 4.678.861 liều. Trong đó, gần 100% công dân từ 18 tuổi trở lên đã được tiêm mũi 3, gần 100% trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi được tiêm mũi 2 và 53,9% trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi được tiêm mũi 1.

Công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm. Chú trọng phát triển kỹ thuật mới tiếp tục được các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện, đặc biệt là những kỹ thuật cao, hiện đại. Tiếp tục củng cố tổ chức và phát triển hệ thống y tế; đào tạo và phát triển

²¹ Đã ban hành 93 quyết định giao đất, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng đất với tổng diện tích là 4.462.484m²; Trong đó: Giao đất: 52 quyết định, diện tích: 1.524.027m²; Thuê đất: 32 quyết định; diện tích: 2.855.872m²; Thu hồi đất: 04 quyết định, diện tích 82.586m².

²² Trong 6 tháng đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu là 2.274 hồ sơ; cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau đo đạc bản đồ là 2.882 hồ sơ; đăng ký biến động đất đai là 41.315 hồ sơ; đăng ký giao dịch bảo đảm là 18.367 hồ sơ.

²³ Tổng số bệnh nhân điều trị trên toàn tỉnh từ ngày 01/01/2022 đến nay là 378.588 bệnh nhân, hầu hết là bệnh nhân nhẹ và không có triệu chứng; trong đó, 76 bệnh nhân tử vong chiếm tỷ lệ 0,02%.

nhân lực y tế²⁴. Tăng cường các hoạt động quản lý nhà nước về y tế. Tích cực triển khai thực hiện Đề án xã hội hóa y tế; chủ động triển khai các phương án tìm kiếm cứu nạn, sẵn sàng đáp ứng về y tế khi có tình huống xảy ra. Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra, phần lớn các bệnh truyền nhiễm đều có tỷ lệ mắc giảm so với cùng kỳ.

2. Giáo dục và đào tạo

Các hoạt động giáo dục các cấp học được triển khai chủ động, linh hoạt, phù hợp với thực tiễn; đồng thời, đảm bảo yêu cầu trong phòng, chống dịch COVID-19. UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức nghiên cứu và triển khai lựa chọn sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 và lớp 10 theo quy trình hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; ban hành Quyết định phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 và lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông tỉnh Bắc Giang từ năm học 2022-2023.

Chỉ đạo ôn tập cho học sinh đảm bảo đủ kiến thức và kỹ năng nhằm nâng cao chất lượng kỳ thi học kỳ II, năm học 2021-2022. Chú trọng ôn tập cho học sinh lớp 9, lớp 12 đảm bảo đủ kiến thức, kỹ năng; tổ chức tốt kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023 và chuẩn bị các điều kiện cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022. Chất lượng giáo dục của tỉnh được duy trì trong top dẫn đầu cả nước. Tại kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2021-2022, các học sinh trong tỉnh đã đạt 66 giải, xếp thứ 8/63 tỉnh, thành phố về số lượng thí sinh đoạt giải²⁵. Đây là năm học Bắc Giang có số lượng học sinh đoạt giải cao nhất kể từ khi tái lập tỉnh năm 1997 đến nay.

Tích cực triển khai kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhằm tạo bước chuyển biến mới về chất lượng và hiệu quả giáo dục. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị trường học được quan tâm đầu tư, phục vụ có hiệu quả các hoạt động giáo dục. Tính đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh có 704 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, 120 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (tăng 04 trường, đạt 16%, vượt kế hoạch). Tỷ lệ kiên cố hóa trường, lớp học toàn tỉnh đạt 93,8%²⁶.

3. Văn hóa, thể thao, thông tin

Các cơ quan báo chí đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, phản ánh các thành tựu nổi bật phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022; thông tin về SEA Games 31, đặc biệt là môn Cầu lông tổ chức trên địa bàn tỉnh. Thông tin kịp thời, khách quan tình hình thời sự, các sự kiện chính trị của đất nước và của tỉnh, diễn biến dịch bệnh COVID-19, kết quả thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính của tỉnh.

Đời sống văn hóa, tinh thần của người dân được quan tâm. Triển khai Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2022-2026; ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm được tổ chức đáp ứng nhu cầu của Nhân dân. Công tác quản lý

²⁴ Ước đến 30/6/2022, số bác sĩ/10.000 dân đạt 10,7 bác sĩ; số dược sĩ đại học/10.000 dân đạt 1,4 dược sĩ; tỷ lệ trạm y tế xã/phường/thị trấn có bác sĩ đạt 100%.

²⁵ Trong đó có 01 giải Nhất, 17 giải Nhì, 30 giải Ba và 18 giải Khuyến khích.

²⁶ Trong đó mầm non đạt 89,8%; tiểu học đạt 93,5%; THCS đạt 97,7%; THPT công lập đạt 98,5%; GDNN-GDTC đạt 100%.

hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được quan tâm chỉ đạo. Trong đó, đã phối hợp với Quảng Ninh, Hải Dương xây dựng hồ sơ khoa học Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử trình UNESCO công nhận là di sản thế giới.

Các hoạt động thể dục thể thao đạt nhiều kết quả tích cực²⁷. Đặc biệt đã chỉ đạo tổ chức thành công môn Cầu lông SEA Games 31 tại Bắc Giang. Bên cạnh đó, các vận động viên Bắc Giang đã đóng góp vào thành tích chung của đoàn thể thao Việt Nam với tổng số 08 huy chương các loại, trong đó có 05 huy chương vàng (HCV), 01 huy chương bạc, 02 huy chương đồng²⁸.

Các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo tổ chức nhiều giải thể thao trong chương trình Đại hội Thể dục thể thao (TDTT) gắn với dịp tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người năm 2022. Đến nay, 209/209 xã, phường, thị trấn tổ chức xong Đại hội TDTT cấp xã; 8/10 huyện, thành phố tổ chức xong Đại hội TDTT cấp huyện; có 02 đơn vị (Công an tỉnh và Công ty cổ phần Phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc) tổ chức xong Đại hội và Hội khỏe cấp ngành. Cấp huyện, ngành đã tổ chức 115 giải; cấp xã tổ chức 1.792 giải thể thao.

4. Khoa học và công nghệ

Lĩnh vực khoa học và công nghệ được quan tâm. Tập trung triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Ban hành Kế hoạch về Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu - ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng Dự thảo Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng của tỉnh trong thực thi, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng, hiệu quả các đề tài, dự án khoa học và công nghệ; nâng cao chất lượng thẩm định, tư vấn của các hội đồng khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng, hướng dẫn chuyên gia khoa học và công nghệ vào sản xuất, ưu tiên lĩnh vực sản xuất giống, công nghệ sau thu hoạch, công nghệ bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, kiểm định, kiểm nghiệm hàng hóa; quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ hạt nhân,... được tăng cường chỉ đạo có hiệu quả.

5. Tình hình đời sống Nhân dân, lao động, việc làm, chính sách xã hội

Chế độ chính sách đối với người có công được duy trì thực hiện đúng quy định. Hoạt động đền ơn đáp nghĩa được duy trì thực hiện tốt; công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội được thực hiện hiệu quả, đời sống Nhân dân cơ bản ổn định²⁹. Công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và phòng chống tệ nạn xã hội được quan tâm. UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền cũng như

²⁷ Chỉ đạo các bộ môn, đội tuyển thể thao của tỉnh tập luyện, tham gia thi đấu 14 giải quốc gia năm 2022 theo kế hoạch, kết quả giành được 66 huy chương các loại (15 HCV, 13 HCB, 38 HCD), có 25 lượt VĐV đạt kiện tướng, 35 VĐV đạt cấp 1 quốc gia.

²⁸ Đặc biệt, vận động viên Điền kinh Nguyễn Thị Oanh giành được 03 HCV, phá 01 kỷ lục SEA Games và là 01 trong 04 vận động viên xuất sắc nhất SEA Games 31.

²⁹ Trong dịp Tết Nguyên đán, toàn tỉnh đã tặng trên 157 nghìn suất quà cho các đối tượng là người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, đồng bào dân tộc với giá trị trên 77,6 tỷ đồng (tăng hơn 07 tỷ đồng),

tăng cường các biện pháp bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước ở trẻ em.

Công tác quản lý nhà nước về lao động và giải quyết việc làm được tập trung chỉ đạo. Tích cực triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, tỉnh đã tổ chức thành công Chương trình Thủ tướng Chính phủ gặp gỡ, đối thoại với công nhân lao động năm 2022 với điểm cầu chính tại Bắc Giang³⁰. Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã tạo việc làm mới cho 17.593 lao động, tăng 47,6% so với cùng kỳ, đạt 55,0% kế hoạch; trong đó, việc làm trong nước là 16.935 người (tăng 48,9%), xuất khẩu lao động là 658 người (tăng 19,6%).

Giáo dục nghề nghiệp được quan tâm, tăng cường công tác quản lý nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo, nâng cao tay nghề lao động. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp đã tuyển sinh và đào tạo nghề cho 14.670 người đạt 51,3% kế hoạch; trong đó trình độ trung cấp là 60 người, sơ cấp là 6.123 người và đào tạo thường xuyên là 8.547 người.

Công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT) đạt kết quả tích cực, tổ chức “Tháng cao điểm vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện”; số người tham gia BHXH là 366.660 người, tăng 15,8%³¹; số người tham gia BHYT là 317.600 người, tăng 25,1%; số người tham gia BHYT là 1.727.600 người, tăng 1,8%. Bên cạnh đó, các cơ quan chức năng cũng đã chủ động tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp do tác động của dịch COVID-19³²; giải quyết chế độ BHXH, BHYT được thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của người lao động.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm gắn với đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số. Chỉ số cải cách hành chính (*PAR Index*) và Chỉ số hài lòng của người dân (*SIPAS*) của tỉnh năm 2021 tiếp tục duy trì nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước³³. Công tác số hóa thủ tục hành chính (TTHC) được tập trung thực hiện. Việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã được UBND tỉnh đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành công văn chấn chỉnh công tác giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. Kết quả Chỉ số SIPAS đạt trên 90% cho thấy hiệu quả công tác CCHC, chất lượng cung ứng dịch vụ công của tỉnh Bắc Giang.

Công tác kiểm tra, giám sát được các cơ quan, địa phương tập trung triển khai, duy trì việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý

³⁰ Sáng 12/6/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính gặp gỡ, đối thoại với công nhân, với chủ đề “Công nhân Việt Nam với khát vọng phát triển đất nước”; Chương trình gặp gỡ, đối thoại có 4.500 công nhân lao động tại điểm cầu chính tỉnh Bắc Giang và 63 điểm cầu các tỉnh, thành phố.

³¹ Trong đó, tham gia BHXH bắt buộc là 331.600 người, đạt 92,1% kế hoạch, tham gia BHXH tự nguyện là 35.060 người, đạt 96,8% kế hoạch.

³² Đã thông báo cho 3.899 đơn vị được giảm đóng vào quỹ Bảo hiểm TNLĐ và BNN cho 267.010 lao động, ước thực hiện đến tháng 6/2022 hơn 66 tỷ đồng; duyệt cho 07 doanh nghiệp tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất cho 5.215 lao động với số tiền hơn 29 tỷ đồng.

³³ Chỉ số PAR Index đạt 88,65/100 điểm, đứng thứ 07/63 tỉnh thành, tăng 6 bậc so với năm 2020; Chỉ số SIPAS đạt 90,01%, đứng thứ 8/63 tỉnh thành, giảm 05 bậc so với năm 2020.

thức, tác phong, tinh thần phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức. Để nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm quy chế làm việc, kỷ cương, kỷ luật hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Đẩy mạnh đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hoạt động hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập. Công tác chỉ đạo tổ chức bầu cử trưởng thôn, tổ dân phố nhiệm kỳ 2022-2025 được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm, chú trọng. Tính đến hết ngày 30/6/2022, có 10/10 huyện, thành phố tổ chức bầu cử trưởng thôn, tổ dân phố; có 2115/2128 thôn, tổ dân phố (99,4%) đã tổ chức bầu cử trưởng thôn, tổ dân phố³⁴. Tham mưu các bước về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện và phát triển đô thị. Đôn đốc hoàn thiện hồ sơ Dự án 513 trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh quy định chế độ hỗ trợ nghỉ việc đối với Phó Công an, Công an viên xã, thị trấn bán chuyên trách công tác dưới 15 năm liên tục.

2. Công tác tư pháp, thi hành án dân sự

Các văn bản hành chính, quy phạm pháp luật được xây dựng theo đúng trình tự, thủ tục, chất lượng tiếp tục được nâng lên³⁵. UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến việc sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường thực hiện có hiệu quả; nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của người dân đã được nâng lên. Các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022.

Công tác thi hành án dân sự được quan tâm, đạt kết quả tích cực. Từ 01/01/2022 đến hết 30/6/2022, toàn tỉnh đã thụ lý 11.070 vụ việc thi hành án dân sự (*phát sinh mới 4.764 vụ*); số tiền thụ lý trên 2.261 tỷ đồng (*phát sinh mới hơn 264 tỷ đồng*). Có 7.359 vụ việc có điều kiện thi hành, chiếm 67,2%, với số tiền hơn 720 tỷ đồng, chiếm 33,1%; đã thi hành xong 4.702 vụ việc, đạt tỷ lệ 73,46%, tăng 3,23% so với cùng kỳ; tổng số tiền đã thi hành xong gần 195 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 34,68%, tăng 2,26% so với cùng kỳ.

3. Công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng

Triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đảm bảo về trình tự, thủ tục; nội dung các cuộc thanh tra có sự tập trung vào những vấn đề bức xúc mà dư luận quan tâm. Sáu tháng đầu năm, tổng số các cuộc thanh tra, kiểm tra đã triển khai trên toàn tỉnh là 179 cuộc; trong đó, thực hiện 61 cuộc thanh tra hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội tại 193 đơn vị; 118 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 688 tổ chức, cá nhân. Phát hiện

³⁴Trong đó: 2.094 thôn, tổ dân phố (98,4%) đã bầu được trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố; 19 thôn (0,9%) phải chỉ định trưởng thôn lâm thời (theo quy định bầu lại lần 2 không được thì chỉ định Trưởng thôn lâm thời); số đảng viên trúng cử trưởng thôn, tổ dân phố (gồm cả chỉ định) đạt tỷ lệ 91,6%.

³⁵ Trong 6 tháng, ngành Tư pháp đã tham gia ý kiến vào 92 dự thảo văn bản (tăng 33 văn bản so với cùng kỳ); thẩm định 24 dự thảo văn bản QPPL của tỉnh và 01 dự thảo đề nghị xây dựng Nghị quyết (tăng 02 văn bản); hoàn thiện 21 dự thảo văn bản QPPL (tăng 02 văn bản); Hoàn thành biên tập cuốn "Tập hợp các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành năm 2021".

sai phạm với tổng số tiền trên 28 tỷ đồng, 8.132m² đất; trong đó thu hồi về ngân sách nhà nước trên 9 tỷ đồng; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán và chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền xử lý bằng các biện pháp tài chính khác hơn 19 tỷ đồng và 8.132m² đất. Xem xét xử lý hành chính đối với 01 tập thể, 103 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra 02 vụ việc, 03 đối tượng.

UBND tỉnh tiếp tục xác định phòng, chống tham nhũng là một trong các nhiệm vụ trọng tâm, đi đôi với phát triển kinh tế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo triển khai các cuộc thanh tra trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí, thái độ sách nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2022, đồng thời chỉ đạo thành lập tổ kiểm tra tiến hành kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Trong 6 tháng đầu năm, cơ quan điều tra đã kết luận điều tra đề nghị truy tố 08 vụ/15 bị can; đang điều tra 08 vụ/10 bị can liên quan đến tham nhũng. Tài sản thiệt hại xác định trong giai đoạn điều tra là 4,7 tỷ đồng; đã thu hồi, khắc phục trong giai đoạn điều tra gần 3,3 tỷ đồng.

4. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo (KNTC) tiếp tục được quan tâm, xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành; thực hiện tốt việc tiếp công dân và tập trung giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh; chỉ đạo thực hiện đợt cao điểm tập trung rà soát, giải quyết các vụ KNTC phức tạp, tồn đọng. Việc tiếp công dân có chuyển biến tích cực, một số vụ việc khiếu kiện dai dẳng, kéo dài đã được giải quyết dứt điểm, tình hình KNTC diễn ra bình thường, không có “điểm nóng” về khiếu kiện. Qua đó, đã góp phần giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Trong 6 tháng, toàn tỉnh đã tiếp 4.013 lượt người đến KNTC và kiến nghị, phản ánh giải quyết 3.140 vụ việc (tăng 496 lượt người và tăng 250 vụ việc so với cùng kỳ). Tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn là 4.498 đơn³⁶ (tăng 485 đơn), tổng số đơn phải giải quyết là 1.984 đơn; đã xem xét giải quyết xong 1.680 đơn, đạt tỷ lệ 84,7% (tăng 4,1%). Chỉ đạo giải quyết xong 18/20 vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài³⁷.

5. Công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Công tác quốc phòng, an ninh được triển khai đồng bộ, toàn diện. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng, chống cháy nổ, cháy rừng, đặc biệt các đợt cao điểm như: Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, các ngày lễ, thời gian diễn ra SEA Games 31. Chỉ đạo cơ quan, đơn vị xây dựng phương án sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn, tổ chức luyện tập, chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, sẵn sàng cơ động thực hiện các nhiệm vụ.

UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt, điều hành linh hoạt, hiệu quả thực hiện

³⁶ Cấp tỉnh nhận 1.086 đơn; các sở, ngành nhận 454 đơn; cấp huyện nhận 1.777 đơn; cấp xã nhận 1.181 đơn.

³⁷ Qua giải quyết KNTC đã kiến nghị trả lại cho tổ chức 698,2 triệu đồng, xử lý hành chính 15 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra 02 vụ việc, 02 đối tượng.

nhệm vụ kép. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, ổn định, đặc biệt là trong thời gian tỉnh đăng cai tổ chức môn Cầu lông SEA Games 31; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có nhiều chuyển biến tích cực, huy động các cấp, các ngành, đoàn thể và toàn dân tham gia công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã xảy ra 279 vụ phạm tội về trật tự xã hội, giảm 15 vụ (5,1%) so với cùng kỳ, làm chết 05 người, bị thương 59 người, thiệt hại tài sản khoảng 17,8 tỷ đồng³⁸.

Công tác đối ngoại được tăng cường, các hoạt động thông tin đối ngoại có nhiều hình thức mới, thiết thực; công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào đã đi vào nề nếp; thủ tục được đơn giản hóa. UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch tổ chức một số hoạt động đối ngoại tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2030; chú trọng thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương giữa tỉnh với địa phương nước ngoài cũng như với các đối tác quốc tế; triển khai nhiều hoạt động, giải pháp đồng bộ để công tác ngoại giao kinh tế đạt được hiệu quả cao³⁹.

6. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ

Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ tiếp tục được tăng cường. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tuyên truyền người dân tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật về an toàn giao thông; tuyệt đối không được sử dụng bia, rượu khi lái xe tham gia giao thông. Tập trung tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông tại các địa bàn trọng điểm, các ngày nghỉ lễ, các biện pháp giải quyết ùn, tắc giao thông. Sáu tháng đầu năm, đã xảy ra 120 vụ tai nạn giao thông, chết 65 người, bị thương 83 người; giảm 07 vụ (5,5%), giảm 41 người bị thương (25,9%), nhưng tăng 15 người chết (30%); trong đó, xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, làm 03 người chết.

Các cơ quan chức năng đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn, xử lý vi phạm về phòng, chống cháy, nổ; quản lý, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, các hành vi vi phạm về quản lý, sử dụng pháo. Số vụ cháy, nổ trong 6 tháng đầu năm giảm mạnh so với cùng kỳ; đã xảy ra 10 vụ cháy (giảm 07 vụ), thiệt hại tài sản khoảng 800 triệu đồng; xảy ra 05 vụ nổ (giảm 02 vụ), làm 01 người chết, 06 người bị thương.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. KẾT QUẢ NỔI BẬT

Sáu tháng đầu năm 2022, dù đứng trước nhiều khó khăn, thách thức; song Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ứng biến linh hoạt, chỉ đạo kịp thời, đồng bộ các giải pháp ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh; đồng thời, nhanh chóng khôi phục và phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội và sức khỏe của Nhân dân. Với quyết tâm, chỉ đạo linh hoạt của Đảng bộ, chính quyền cùng sự đoàn kết, đồng lòng của các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong 6 tháng đã đạt được nhiều kết quả rất tích cực. Dịch

³⁸ Trong đó: Giết người 05 vụ (giảm 04 vụ); Cố ý gây thương tích 35 vụ (giảm 17 vụ); Cường đoạt tài sản 05 vụ (giảm 04 vụ); Trộm cắp tài sản 140 vụ (giảm 08 vụ); Lừa đảo chiếm đoạt tài sản 13 vụ (tăng 02 vụ); Cướp giật tài sản 16 vụ (không tăng/giảm); Chống người thi hành công vụ 05 vụ (không tăng/giảm)... Địa bàn xảy ra nhiều tội phạm về trật tự xã hội: Thành phố Bắc Giang (58 vụ, chiếm 20,8%), Việt Yên (58 vụ, chiếm 20,8%), Yên Dũng (30 vụ, chiếm 10,8%).

³⁹ Chỉ đạo kết nối, chuẩn bị nội dung và các điều kiện để Lãnh đạo tỉnh tham gia các đoàn công tác cấp cao của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước tại Hàn Quốc, Singapore, Liên bang Nga, Liên bang Thụy Sĩ, Hoa Kỳ, Thái Lan.

COVID-19 cơ bản đã được đẩy lùi là tiền đề để tăng tốc phát triển trong thời gian còn lại của năm 2022. Tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh đứng đầu cả nước trong quý II và 6 tháng đầu năm. Sản xuất nông nghiệp ổn định, một số nông sản có giá bán cao, tiêu thụ thuận lợi. Các hoạt động về thương mại dịch vụ được khôi phục trở lại, lĩnh vực văn hóa - xã hội sôi động.

Thu ngân sách nhà nước đạt kết quả khá. Công tác chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công thực hiện quyết liệt, tỷ lệ giải ngân cao hơn cùng kỳ, hạ tầng kinh tế - xã hội được cải thiện đáng kể. Những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý đất đai từng bước được giải quyết. Chất lượng giáo dục, y tế được duy trì; an sinh xã hội được đảm bảo. Đăng cai tổ chức thành công môn Cầu lông SEA Games 31, các vận động viên người Bắc Giang tham gia SEA Games 31 gặt hái được nhiều thành tích cao. Cải cách hành chính tiếp tục đạt được kết quả tích cực; hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương được nâng lên. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo được chú trọng. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có nhiều chuyển biến tích cực.

II. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Lĩnh vực kinh tế, đầu tư và tài nguyên môi trường

Sản xuất công nghiệp tiếp tục phụ thuộc nhiều vào khu vực FDI, đặc biệt là một nhóm nhỏ các doanh nghiệp lớn. Sức lan tỏa của các dự án FDI còn thấp, chưa tận dụng hiệu quả sự có mặt của các doanh nghiệp FDI lớn để nâng cao năng lực quản lý, trình độ công nghệ của doanh nghiệp địa phương. Các ngành công nghiệp hỗ trợ chưa được cải thiện nhiều. Một số ngành công nghiệp quan trọng của tỉnh như sản xuất sản phẩm điện tử có những thời điểm gặp khó khăn vì thiếu nguồn cung ứng nguyên vật liệu do chính sách chống dịch của nước bạn.

Chất lượng các dự án thu hút đầu tư chưa được cải thiện nhiều; chưa thu hút được nhiều dự án lớn của các tập đoàn đa ngành, hoạt động xuyên quốc gia, có thương hiệu quốc tế. Tỷ lệ vốn đầu tư thực hiện của các dự án còn thấp so với tổng vốn đầu tư đăng ký. Môi trường đầu tư, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đã có nhiều cố gắng song chưa thực sự được cải thiện.

Quỹ đất công nghiệp sạch trong các KCN, CCN còn thiếu, trong khi công tác bồi thường, GPMB thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng KCN, CCN tiến độ chậm so với kế hoạch. Quy chế phối hợp quản lý CCN chưa xác định cụ thể vai trò, trách nhiệm của đơn vị được giao quản lý hạ tầng CCN, dẫn đến tính hiệu quả, hiệu lực còn chưa cao. Hạ tầng nhiều CCN còn thiếu đồng bộ, thiếu khu xử lý nước thải tập trung.

Các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn vật nuôi luôn tiềm ẩn nguy cơ xâm nhiễm, phát sinh. Tiến độ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới còn chậm. Việc triển khai các đề tài, dự án ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống còn hạn chế. Quy mô của các tổ chức khoa học công nghệ còn nhỏ, lĩnh vực hoạt động hẹp, chưa thực sự có hiệu quả.

Tỷ lệ nợ đọng thuế dù đảm bảo dưới mức quy định song nợ đọng vẫn ở mức cao. Ý thức chấp hành pháp luật thuế ở một số tổ chức, cá nhân chưa cao, qua thanh tra, kiểm tra vẫn còn phát hiện nhiều vi phạm phải xử lý. Nhu cầu kinh phí

thực hiện đề án, cơ chế, chính sách của tỉnh rất lớn nhưng khả năng cân đối, bố trí nguồn còn khó khăn.

Về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, công tác quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng còn nhiều sai sót dẫn đến dự án phải điều chỉnh bổ sung, tiến độ chậm; một số dự án tiến độ thực hiện, giải ngân thấp, công tác GPMB các dự án tiếp tục gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, nhiều công trình được bàn giao mặt bằng nhưng bị xói lở chưa thi công được ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng thi công.

Vai trò kiểm tra, giám sát của chính quyền địa phương và người dân trong quá trình thực hiện đầu tư các dự án trên địa bàn chưa được phát huy; năng lực của chủ đầu tư và tư vấn hạn chế, thiếu cán bộ chuyên ngành, tinh thần trách nhiệm và tính phối hợp chưa cao... dẫn đến hồ sơ phải chỉnh sửa nhiều lần, chất lượng thi công một số công trình còn hạn chế.

Công tác thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 và Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy còn hạn chế, kết quả xử lý vi phạm đất đai trên địa bàn tỉnh còn rất thấp, chưa đáp ứng yêu cầu và tiến độ đề ra. Tiến độ thu hút đầu tư, xây dựng nhà máy xử lý rác thải tập trung còn chậm; một số nơi còn duy trì các khu xử lý của thôn thực hiện đốt, đắp đống lộ thiên không đảm bảo vệ sinh môi trường.

Công tác dự báo tình hình thị trường, tình hình buôn lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, gian lận thương mại có lúc còn chưa thực sự sát với tình hình thực tế. Hoạt động vận chuyển, kinh doanh hàng nhập lậu, hàng giả, vi phạm về sở hữu trí tuệ, niêm yết giá, ghi nhãn hàng hóa, an toàn thực phẩm,... còn có nơi chưa kiểm soát tốt, diễn biến phức tạp.

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

Công tác phòng, chống dịch COVID-19 còn một số hạn chế; ý thức phòng dịch của một số cán bộ, người dân còn chưa tốt, có lúc còn chủ quan, lơ là. Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em và tiêm mũi 4 cho người từ 18 tuổi trở lên còn chưa cao. Các cuộc thanh, kiểm tra, chấn chỉnh sai phạm về công tác quản lý nhà nước khiến cho tâm lý một bộ phận cán bộ sợ trách nhiệm, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện công việc.

Dịch bệnh đã ảnh hưởng tiêu cực đến nhiều mặt hoạt động giáo dục, làm gián đoạn quá trình học tập của học sinh. Kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất giáo dục của các địa phương còn hạn chế; việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang bị thiết bị chậm tiến độ; công tác xã hội hóa chưa được quan tâm đúng mức, chưa huy động được sự đồng thuận cao của toàn xã hội.

Việc quản lý nhà nước, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch chưa có nhiều đổi mới. Công tác bảo quản, phục hồi, tu bổ di tích còn nhiều hạn chế; tại một số địa phương còn có tình trạng tu bổ, tôn tạo không đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt, ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích. Các tour, tuyến du lịch trong tỉnh chưa được hình thành rõ nét.

Tiến độ thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động còn chậm. Tình trạng chậm đóng BHXH còn diễn ra khá phổ biến trên địa bàn tỉnh. Việc giải

quyết chế độ BHXH cho người nhiễm COVID-19 điều trị tại nhà còn chậm.

3. Lĩnh vực nội chính

Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, việc công khai minh bạch trong hoạt động của một số cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chưa tốt, làm hạn chế việc kiểm tra, giám sát của Nhân dân và cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Một số vướng mắc trong công tác chỉ đạo điều hành còn chậm được tháo gỡ; một số chính sách, văn bản chồng chéo, mâu thuẫn. Năng lực chuyên môn của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế. Còn để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật ở đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương.

Số đoàn khiếu kiện đông người lên tỉnh chưa giảm so với cùng kỳ năm trước⁴⁰, nhất là các vụ việc liên quan đến công tác bồi thường GPMB; có địa phương chưa tập trung cao trong rà soát, đối thoại, giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài⁴¹. Kết quả thực hiện một số kết luận thanh tra còn hạn chế.

Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 còn chưa thực chất, cơ bản tại các huyện, xã hồ sơ trực tuyến phát sinh vẫn do công chức tự thực hiện, công dân chưa thực hiện nhiều. Việc vận hành phần mềm một cửa điện tử giải quyết TTHC còn xảy ra lỗi. An toàn, an ninh mạng tiếp tục diễn biến phức tạp, công tác bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu người dân, an toàn công nghệ số còn chưa được chú trọng đúng mức.

Công tác quản lý hành lang an toàn đường bộ còn nhiều hạn chế, việc quản lý đầu nối vào các quốc lộ và đường sắt rất phức tạp, bất cập. Trật tự an toàn giao thông vẫn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; hoạt động vận tải đưa đón công nhân còn bộc lộ tồn tại; công tác quản lý xe quá khổ, quá tải còn hạn chế và còn nhiều khó khăn, ảnh hưởng lớn các tuyến đường và an toàn giao thông. Số người chết do tai nạn giao thông tăng; xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng.

Một số loại tội phạm tăng và tiềm ẩn phức tạp; vi phạm trong khai thác, vận chuyển tài nguyên, khoáng sản, tình trạng chặt, phá rừng còn xảy ra ở một số địa phương. Một số điểm tranh chấp, mâu thuẫn, nhất là liên quan đến đất đai, tài nguyên chưa được sự đồng tình của người dân, dẫn đến khiếu kiện, tụ tập đông người gây phức tạp về an ninh, trật tự.

III. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân khách quan

Tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng do tình hình thế giới có nhiều biến động và dịch bệnh COVID-19 còn phức tạp, tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống người dân, đồng thời tác động đến công tác thu hút đầu tư. Việc nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ sản xuất cũng như xuất khẩu hàng hóa gặp nhiều khó khăn.

Giá vật tư đầu vào phục vụ sản xuất nông nghiệp tăng cao⁴². Giá một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu trong thời gian vừa qua có biến động tăng đặc biệt là

⁴⁰ Việt Yên, Lạng Giang, Lục Nam.

⁴¹ Huyện Lục Nam.

⁴² So với năm 2021, giá phân bón tăng 50%; giá thức ăn chăn nuôi, thủy sản tăng 15-20%; giá thuốc bảo vệ thực vật tăng từ 10% đến 20%

giá thép xây dựng và xi măng lần lượt tăng giá khoảng 40% và 8,4% nên ảnh hưởng lớn đến một số dự án đang thi công xây dựng phần kết cấu bê tông cốt thép.

Một số người dân có đất thu hồi để giải phóng mặt bằng còn chưa đồng thuận, ảnh hưởng của dịch COVID-19, công tác phối hợp giữa chủ đầu tư, địa phương, cơ quan liên quan chưa thường xuyên, chưa chặt chẽ, chưa tích cực vào cuộc.

Hệ thống pháp luật chưa đồng bộ, chậm ban hành, thường xuyên thay đổi; một số nội dung chưa được Trung ương hướng dẫn kịp thời gây khó khăn trong quá trình thực hiện, đặc biệt trong việc triển khai Quy hoạch tỉnh. Công tác liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các phần mềm quản lý chuyên ngành của một số bộ, ngành với phần mềm một cửa điện tử còn nhiều bất cập.

Kinh tế thị trường cũng đặt ra những thách thức lớn về các vấn đề: tệ nạn xã hội, đạo đức, an ninh trật tự... Ý thức chấp hành các quy định của một bộ phận người dân và doanh nghiệp chưa cao; không hợp tác, cố tình hiểu sai thậm chí cố tình vi phạm quy định pháp luật, nhất là trên các lĩnh vực như: đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, lao động...

Thủ tục hưởng chế độ BHXH đối với người lao động là F0 điều trị tại nhà đang có nhiều vướng mắc do chưa có hướng dẫn của ngành Y tế, BHXH. Một số doanh nghiệp và người lao động có biểu hiện chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch; không muốn đi tiêm vắc xin phòng COVID-19 mũi 4, nhất là những người lao động đã mắc COVID-19.

2. Nguyên nhân chủ quan

Một số địa phương, đơn vị chưa thực sự quyết liệt trong chỉ đạo điều hành; quá trình thực hiện thiếu kiểm tra, đôn đốc, xử lý các vi phạm nên để một số vụ việc chậm được xử lý, hiệu quả thấp. Một số cán bộ chưa thực sự chủ động, tích cực, trách nhiệm trong công việc, tình trạng chờ việc hoặc thụ động trong công tác.

Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh của một số cơ quan, địa phương chưa nghiêm túc. Công tác phối hợp giải quyết công việc còn thiếu chủ động, trách nhiệm chưa cao. Công tác dự báo nắm tình hình có lúc thực hiện chưa tốt; chế độ thông tin báo cáo chưa kịp thời, chất lượng không cao.

Hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên một số lĩnh vực chưa cao, dẫn đến sự hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và công dân còn hạn chế.

Phần thứ hai

MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẦN TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

I. DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG VÀ CÁC MỤC TIÊU 6 THÁNG CUỐI NĂM

Dự báo trong 6 tháng cuối năm 2022, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, thách thức. Xung đột giữa Nga và Ukraine, chính sách chống dịch của nước bạn tiếp tục tác động tiêu cực lên giá cả hàng hóa, xăng dầu, vật tư nông nghiệp, vật liệu xây dựng..., từ đó ảnh hưởng trực tiếp tới thu nhập và đời

sống của người dân. Sản xuất công nghiệp, nông nghiệp gặp khó khăn do đứt gãy chuỗi cung ứng. Thu ngân sách đứng trước áp lực lớn; việc thu hút các nguồn lực xã hội chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của tỉnh. Tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ngày càng phức tạp, khó lường.

Song cũng có thuận lợi, dịch COVID-19 cơ bản đã được đẩy lùi là tiền đề để tăng tốc phát triển trong thời gian còn lại của năm 2022. Các hoạt động sản xuất kinh doanh đã được phục hồi, đời sống người dân trở lại bình thường. Quy hoạch tỉnh sớm được phê duyệt là cơ sở triển khai các dự án, các lợi thế của tỉnh được phát huy, hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được cải thiện, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đảm bảo, sự dịch chuyển làn sóng đầu tư và mở rộng hợp tác quốc tế đã mở ra nhiều cơ hội lớn, nhất là trong việc thu hút các dự án đầu tư chất lượng... sẽ là những tín hiệu tích cực, tạo động lực cho tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trước những khó khăn, thách thức và yêu cầu nhiệm vụ trong những tháng cuối năm 2022; UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành phát huy những kết quả đạt được; khắc phục khó khăn, nắm bắt tận dụng thời cơ, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo các chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, quyết tâm thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh; tăng cường công tác thu ngân sách gắn với phát huy hiệu quả vốn đầu tư công nhằm lan tỏa thu hút các nguồn lực khác tạo động lực mới cho tăng trưởng. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục và y tế. Tập trung hỗ trợ công nhân, người lao động, người dân, doanh nghiệp; phấn đấu hoàn thành mức cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

(Có biểu chi tiết ước thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu 6 tháng năm 2022 kèm theo)

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM

1. Triển khai hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Kế hoạch của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

Bám sát chương trình làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh để hoàn thành các dự án, đề án, văn bản trình theo quy định và bảo đảm chất lượng. Chủ động nghiên cứu đề xuất ban hành chủ trương, định hướng phát triển các lĩnh vực quan trọng. Tập trung thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/01/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Quán triệt và nghiên cứu thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/2/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Vận dụng sáng tạo các chủ trương, cơ chế, chính sách của

Trung ương để xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển địa phương phù hợp, tạo động lực và đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Đẩy mạnh cải thiện môi trường kinh doanh, tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh phát triển sản xuất

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả 10 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu trong Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, quyết tâm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động tiếp xúc, đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp theo nhóm ngành, lĩnh vực, trong đó cần quan tâm hơn nữa tới doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tăng cường công tác vận động thu hút đầu tư, ưu tiên các nhà đầu tư có đủ năng lực tài chính và trình độ quản lý, các dự án có công nghệ cao, có khả năng thu nộp ngân sách lớn.

Tập trung đổi mới mạnh mẽ về tư duy, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ công chức bộ phận một cửa các cấp và cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận thường xuyên tiếp xúc với doanh nghiệp, người dân. Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị theo hướng thông thoáng. Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022. Triển khai hiệu quả Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu và sáng kiến về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang” năm 2022.

Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030⁴³. Thường xuyên cập nhật tình hình xuất nhập khẩu, kịp thời thông tin khuyến cáo tới doanh nghiệp để chủ động có phương án, giải pháp ứng phó. Tăng cường kết nối giao thương giữa doanh nghiệp trong tỉnh với doanh nghiệp của các nước trong khu vực và quốc tế. Nâng cao công tác quản lý bảo vệ hành lang lưới điện cao áp, nhằm bảo đảm an toàn đường điện cao áp trên địa bàn tỉnh.

Tập trung triển khai Kế hoạch số 229/UBND-KTN ngày 05/04/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh. Tập trung chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện phục vụ triển khai vụ Mùa và vụ Đông; thực hiện tốt công tác tiêu thụ vải thiều. Tăng cường theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên cây trồng, đàn vật nuôi; phát hiện và khống chế dịch bệnh tại cơ sở. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Chú trọng tư vấn, hỗ trợ các loại hình, tổ chức kinh tế tham gia Chương trình OCOP.

Quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm tình trạng khai thác, tập kết cát sỏi trái phép, lấn chiếm, sử dụng trái phép đất ven sông gây cản trở thoát lũ, ảnh hưởng đến an toàn đê điều. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng và phát triển kinh tế rừng gắn với du lịch sinh thái, bảo vệ môi trường. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ⁴⁴, tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá toàn bộ diện tích rừng tự

⁴³ Kế hoạch 395/UBND-KTN ngày 19/08/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang Triển khai thực hiện Nghị quyết số 147-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030.

⁴⁴ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 18/5/2022.

nhiên trên địa bàn, nhất là tại các Ban Quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi xâm hại rừng.

Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, quảng bá các sản phẩm nông sản chủ lực. Tập trung chỉ đạo kiểm tra, xử lý các hành vi lợi dụng tình hình khan hiếm hàng hóa trên thị trường để mua gom hàng hóa hoặc lợi dụng tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng để định giá bán bất hợp lý đối với các hàng hóa thiết yếu phục vụ người dân. Tăng cường xử lý, ngăn chặn các vi phạm về sở hữu trí tuệ, tạo môi trường lành mạnh thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Chỉ đạo các ngân hàng thương mại tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ linh hoạt các giải pháp huy động vốn và hoạt động cho vay; nâng cao chất lượng cho vay tiêu dùng và hạn chế tín dụng đen, tập trung cho vay phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thực hiện tốt các dịch vụ ngân quỹ, thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động công nghệ thông tin.

3. Đẩy mạnh thu ngân sách, tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu, trọng tâm là hạ tầng khung về giao thông, công nghiệp, đô thị

Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý thuế, trong đó tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế, trốn lậu thuế và đẩy mạnh công tác quản lý nợ đọng thuế; tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực thông qua việc đổi mới phương thức, phát triển đa dạng, phong phú các hình thức tuyên truyền; chú trọng đến hiệu quả, chất lượng công tác tuyên truyền, hỗ trợ để phục vụ người nộp thuế một cách tốt nhất. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách trong thực thi công vụ.

Chú trọng đầu tư đồng bộ hạ tầng giao thông, công nghiệp, đô thị. Tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm có trong Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, đảm bảo kết nối nội bộ, kết nối vùng thuận lợi. Đẩy mạnh công tác quản lý chất lượng công trình. Ưu tiên nguồn vốn ngân sách, tăng cường huy động, thu hút nguồn vốn ngoài ngân sách cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, dịch vụ vận tải. Tập trung nhanh chóng triển khai 3 chương trình mục tiêu quốc gia góp phần thực hiện tốt các mục tiêu đảm bảo an sinh, xã hội, môi trường.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về quy hoạch và xây dựng, thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết. Nhanh chóng mở rộng quỹ đất sạch công nghiệp, đáp ứng nhu cầu thu hút đầu tư. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng diện tích còn lại của các KCN: Việt Hàn, Quang Châu, Hòa Phú, Song Khê - Nội Hoàng (phía Nam) và các KCN: Yên Lư, Tân Hưng. Chỉ đạo hoàn thiện đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN theo kế hoạch. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án khu đô thị, khu dân cư mới.

Nâng cao năng lực chủ đầu tư, nhất là năng lực các Ban Quản lý dự án về tổ chức cán bộ, trình độ chuyên môn, ý thức trách nhiệm, công tác phối hợp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp quyết định đầu tư và cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với việc lựa chọn đơn vị tư vấn, giám sát, nhà thầu thi công;

công tác quản lý, giám sát, tổ chức thi công xây dựng công trình để bảo đảm tiến độ và chất lượng công trình.

Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông để nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, chia sẻ trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và người dân. Chỉ đạo chính quyền các cấp thực hiện siết chặt quản lý xe quá khổ, quá tải do nhiều công trình giao thông được đầu tư đồng loạt trên địa bàn. Tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý hạ tầng các CCN.

4. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường

Quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, có hiệu quả và bền vững tài nguyên, nhất là tài nguyên đất đai. Chỉ đạo lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu 2021-2025 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; thẩm định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 của các huyện, thành phố. Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh⁴⁵. Quán triệt thái độ nghiêm túc trong đấu tranh, ngăn ngừa các vi phạm về đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận số 120-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường; tập trung chỉ đạo, tạo chuyên môn mạnh mẽ việc thu gom, xử lý rác thải theo Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng quy định phân vùng các nguồn tiếp nhận nước thải trên địa bàn tỉnh. Tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá các khu vực có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh để có giải pháp phòng ngừa, xử lý kịp thời. Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2022 đối với các điểm mỏ được phê duyệt theo kế hoạch của UBND tỉnh.

5. Chú trọng công tác y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân

Chỉ đạo tiếp tục tập trung phòng dịch COVID-19, không được lơ là, chủ quan với dịch, đẩy mạnh triển khai tiêm chủng vắc-xin theo kế hoạch. Tổ chức tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi, đảm bảo an toàn, hiệu quả. Đẩy nhanh tiêm chủng mũi 4 cho các đối tượng người từ 50 tuổi trở lên, cho người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch từ thể vừa đến thể nặng, người thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với COVID-19.

Tăng cường thực hiện khám, chữa bệnh thường quy và khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng cho người có dấu hiệu, triệu chứng sau khi mắc COVID-19 (đặc biệt chú ý về lĩnh vực hô hấp, tim mạch, sức khỏe tâm thần, phục hồi chức năng...), bảo đảm các chỉ định phù hợp, tránh tình trạng lạm dụng chỉ định hoặc chỉ định không phù hợp, không cần thiết. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức và tư vấn sức khỏe cho người dân về phương pháp phục hồi chức năng và tự chăm sóc các bệnh có liên quan sau mắc COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

⁴⁵ Chỉ thị 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Nâng cao công tác quản lý nhà nước về y tế. Tăng cường kiểm tra định kỳ, đột xuất với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe đối với người lái xe theo chỉ đạo của Bộ Y tế tại Công văn 2826/BYT-KCB ngày 31/05/2022. Đẩy mạnh nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế, đảm bảo đạt mục tiêu do Chính phủ đề ra.

Tăng cường hiệu quả các hoạt động y tế, khám chữa bệnh, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ y tế trong bối cảnh mức sống của người dân đang tốt lên, kéo theo yêu cầu về chất lượng dịch vụ ngày càng cao hơn. Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh Cúm gia cầm; tiếp tục thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để chủ động kiểm soát, ngăn ngừa dịch bệnh Cúm gia cầm, không để lây lan sang người và không để bùng phát dịch trong cộng đồng.

6. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục, đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực

Chỉ đạo hoàn thiện và trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức thu học phí, mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và GDTX công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi của các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục đào tạo tỉnh Bắc Giang.

Chuẩn bị các điều kiện tốt nhất cho kỳ thi THPT năm 2022. Triển khai kế hoạch bồi dưỡng hè 2022 cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Tập trung nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục; tích cực đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Nâng cao hiệu quả giảng dạy ngoại ngữ, phù hợp với thực tiễn. Xây dựng phong trào rèn luyện thể chất mạnh mẽ trong nhà trường.

Đẩy mạnh công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 1/6/2022. Tập trung triển khai Chương trình “Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030”.

Tăng cường chỉ đạo sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành đối với công tác đào tạo nghề, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề. Thúc đẩy hoạt động đào tạo nghề theo định hướng hợp tác, liên kết với doanh nghiệp cùng đào tạo là chủ đạo. Tích cực khuyến khích, kêu gọi các doanh nghiệp tham gia đầu tư vào xây dựng các trường, trung tâm đào tạo nghề cho các KCN, CCN.

7. Thực hiện hiệu quả công tác đảm bảo an sinh xã hội; phát huy các giá trị văn hóa; tăng cường quản lý lao động

Tập trung quản lý hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh; chủ động kiểm tra nhằm phát hiện kịp thời, có phương án xử lý dứt điểm theo quy định của pháp luật các hành vi vi phạm. Tăng cường phát huy vai trò giám sát của cộng đồng để kịp thời phát hiện, điều chỉnh những sai sót có thể xảy ra trong quá trình triển khai các dự án tu bổ di

tích, tránh để xảy ra sai phạm sau đó mới xử lý, nhằm bảo vệ tối đa các yếu tố gốc cấu thành di tích, kể cả đối với những di tích chưa được xếp hạng.

Quan tâm nắm bắt tình hình đời sống Nhân dân; kịp thời có các biện pháp hỗ trợ các đối tượng gặp khó khăn. Tiếp tục giải quyết các chế độ ưu đãi đối với Người có công và thân nhân theo quy định. Tổ chức tốt các hoạt động nhân dịp 75 năm ngày thương binh - liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2022). Triển khai các lớp tập huấn về công tác bảo vệ trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. Triển khai hiệu quả các hoạt động nhân Tháng hành động bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2022.

Chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 14/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đảm bảo việc làm bền vững, nâng cao mức sống, cải thiện điều kiện làm việc của công nhân lao động. Đẩy mạnh các giải pháp thực hiện chăm lo, bảo đảm đời sống cho người lao động, tổ chức thông tin, điều tiết kết nối cung - cầu lao động, đảm bảo ổn định và phát triển thị trường lao động. Đẩy nhanh tiến độ các dự án nhà ở công nhân nhằm nhanh chóng đáp ứng nhu cầu của người lao động. Thực hiện hiệu quả Đề án xây dựng “Nhà trọ công nhân an toàn, văn minh”. Khẩn trương triển khai chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đảm bảo hoàn thành trong tháng 8/2022 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ⁴⁶.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người lao động hiểu rõ sự cần thiết, vai trò, ý nghĩa của chính sách bảo hiểm xã hội, lợi ích lâu dài của việc tham gia bảo hiểm xã hội, bảo đảm an sinh xã hội bền vững, hạn chế tình trạng hưởng bảo hiểm xã hội một lần, không để xảy ra tình trạng trục lợi bảo hiểm xã hội. Tập trung thúc đẩy phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 2021-2025) theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 02/7/2021. Nhanh chóng giải quyết chế độ BHXH cho người nhiễm COVID-19 điều trị tại nhà sau khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường chuyển đổi số

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác cải cách tổ chức bộ máy, thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Triển khai tốt chính sách tinh giản biên chế, gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC). Tăng cường công tác kiểm tra, đặc biệt là kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của CBCCVC. Tích cực tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCCVC, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố.

Tập trung cải cách thể chế; nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra cơ chế chính sách còn bất cập; kịp thời phát hiện, xử lý các nội dung chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp cần sửa đổi bổ sung, bãi bỏ. Nâng cao chất lượng công tác cải cách TTHC, thường xuyên rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết, đơn giản hóa TTHC, tạo

⁴⁶ Công điện 431/CĐ-TTg ngày 19/5/2022

thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp. Ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến, ưu tiên triển khai đối với các dịch vụ công thiết yếu.

Đẩy mạnh hiện đại hóa nền hành chính, tập trung triển khai các nhiệm vụ xây dựng thành phố thông minh, chính quyền điện tử, chính quyền số; triển khai hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, công tác gửi nhận văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số; áp dụng hệ thống ISO, ứng dụng phần mềm, liên thông, chia sẻ dữ liệu, nâng cao hiệu quả trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ tại các cơ quan nhà nước trong tỉnh.

Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số theo kế hoạch hàng năm; trong đó đặc biệt chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu để ra quyết định, hoạch định chính sách và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Thực hiện tinh thần của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 7/CT-TTg ngày 30/5/2022, tăng cường chỉ đạo, bố trí nguồn lực thực hiện điều tra thống kê và các hoạt động thống kê khác để tính toán đầy đủ các chỉ tiêu thống kê nhằm phục vụ kịp thời nhu cầu quản lý, điều hành của địa phương. Thí điểm triển khai Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp bộ, cấp tỉnh nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế - xã hội.

Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách liên quan đến hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Khuyến khích và đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa, thu hút đầu tư của tổ chức, cá nhân tư nhân hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Hình thành môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trong đó đặc biệt chú trọng công tác bảo vệ bản quyền, sở hữu trí tuệ.

9. Tăng cường an ninh quốc phòng, bảo đảm trật tự xã hội, thực hiện tốt công tác tiếp dân giải quyết khiếu nại, tố cáo

Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động bất ngờ. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước và của tỉnh. Chỉ đạo diễn tập phòng chống lụt bão - tìm kiếm cứu nạn huyện Lục Nam và diễn tập khu vực phòng thủ huyện Sơn Động năm 2022. Hoàn thành nội dung, chương trình huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, công tác động viên năm 2022, chuẩn bị công tác tuyển quân năm 2023.

Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ⁴⁷. Rà soát phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn theo phương châm “bốn tại chỗ”, nhất là phương án bảo đảm an toàn đê điều, hồ đập. Chú trọng hiện đại hóa hệ thống quan trắc, cảnh báo sớm thiên tai. Triển khai thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

⁴⁷ Chỉ thị số 9/CT-TTg ngày 1/6/2022

Tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh chính trị, tôn giáo, trật tự an toàn xã hội, an dân. Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC; quán triệt, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, đặc biệt liên quan đến đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng. Tập trung giải quyết vụ việc ngay từ khi mới phát sinh; tăng cường đối thoại trong giải quyết vụ việc; phối hợp với cơ quan Công an trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu để theo dõi, xử lý các trường hợp lợi dụng quyền KNTC để gây mất an ninh, trật tự hoặc lôi kéo, kích động công dân khiêu khích trái pháp luật. Gắn trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm đối với công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Tiếp tục đề ra các biện pháp phù hợp tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ khôi phục các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh gắn với phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới.

Nâng cao năng lực đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm của lực lượng chuyên trách; trong đó tập trung phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm trật tự xã hội; đẩy mạnh đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy, trộm cắp tài sản, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm tham nhũng, kinh tế, môi trường. Phát huy vai trò của lực lượng Công an chính quy cấp xã và phong trào quần chúng để làm tốt công tác an ninh trật tự.

Tăng cường kiểm tra, xử lý xe chở khách, xe đưa đón công nhân dừng, đỗ không đúng nơi quy định. Tăng cường quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; quản lý trong lĩnh vực đấu thầu, đấu giá, quản lý tài chính, đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tăng cường tuyên truyền, xử lý nghiêm tình trạng xe quá khổ, quá tải, lái xe vi phạm nồng độ cồn, kiểm chế và làm giảm tai nạn giao thông.

10. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phối hợp tốt với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp

Làm tốt công tác quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền. Chỉ đạo tuyên truyền thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; các kỳ họp của HĐND tỉnh; tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tuyên truyền các ngày kỷ niệm lớn trong năm 2022; tuyên truyền công tác cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch hiệu quả vừa khôi phục phát triển sản xuất. Thường xuyên theo dõi, rà soát, phối hợp với các đơn vị chuyên môn, kịp thời phát hiện, đề nghị các cơ quan báo chí chỉnh sửa, cải chính những nội dung thông tin thiếu chính xác, thiếu kiểm chứng về tỉnh.

Thực hiện phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, HĐND các cấp trong việc kiểm tra, theo dõi, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ. Chủ động thực hiện tốt quy chế phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định để thực hiện giám sát, phản biện xã hội; thực hiện tốt các quy định trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tiếp thu ý kiến góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 1157-QĐ/TU ngày 09/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Nâng cao chất lượng, tăng cường sự tham gia của Nhân dân trong các hoạt động tự quản cộng đồng.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo 6 tháng cuối năm 2022; Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực TU, HĐND, UBMTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIX;
- Các Ban của Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Văn phòng TU, HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- TT HU, TU, HĐND, UBND huyện, thành phố;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn